

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. BUÔN MA THUỘT  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 366/2020/HS-ST  
Ngày 18 – 11 – 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đại Minh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Hạnh

2. Bà Tống Thị Điệp

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Văn Cảnh – Thư ký Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 358/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 375/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hoài L (Tên gọi khác: B)**; Sinh năm 1979; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Số V, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Lê Đình H, con bà Lý Thị Mỹ L1 (đều đã chết); Có chồng tên Nguyễn L2 (đã ly hôn); Có 02 con, nhỏ nhất sinh năm 2007, lớn nhất sinh năm 1996; Tiền án; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 28/10/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại Bản án số 326/2015/HSST. Ngày 02/02/2018 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**- Người chứng kiến:**

+ Ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1964, vắng mặt;

Trú tại: Tổ dân phố A, phường T3, TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Võ Anh C, sinh năm 1977, vắng mặt;

Trú tại: Số C1, phường T3, TP. B, tỉnh Đắk Lắk.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoài L là đối tượng nghiện ma túy, loại Heroine từ năm 2014. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 09/9/2020, L đi bộ một mình đến khu vực trường THCS Nguyễn Văn C4, phường T3, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, L mượn điện thoại di động của một người đi đường (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi vào số điện thoại 0335. 365.420 cho một nam giới tên thường gọi là “N” (không rõ nhân thân, lai lịch) đề hỏi mua một gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thì N đồng ý và hẹn gặp tại khu vực trường THCS C3. Khoảng 10 phút sau, N điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave (không xác định biển số) đi đến gặp L và bán cho L một gói giấy bạc chứa ma túy, loại Heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), L cầm gói ma túy mua được trong lòng bàn tay trái của mình rồi đi nhờ xe của N đến khu vực bùng binh Km3, thành phố B. Sau khi xuống xe, L đi bộ đến khu vực Hẻm Đ, đường C3, phường T3, thành phố B để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra phát hiện bắt quả tang, L tự nguyện giao nộp trong lòng bàn tay trái 01 (một) gói giấy bạc chứa chất rắn, màu trắng cho Cơ quan Công an tiến hành niêm phong trong một phong bì thư có các chữ ký ghi tên Lê Hoài L, Nguyễn Ngọc P, Võ Anh C và đóng dấu tròn đỏ của Công an phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Tại Bản kết luận giám định số 865/GĐMT-PC09 ngày 16 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn, màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1257 gam, loại Heroine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 0,1207 gam chất rắn màu trắng và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật giám định ban đầu.

Cáo trạng số 365/CT-VKSTP.BMT ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Lê Hoài L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa bị cáo Lê Hoài L khai: Hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng. Sáng ngày 09/9/2020 bị cáo Lê Hoài L mua 01 gói giấy bạc chứa chất ma túy loại Heroine của một nam giới tên gọi là “N” (không rõ nhân thân, lai lịch), với giá 200.000 đồng để sử dụng. Sau đó đi đến khu vực Hẻm Đ, đường C3, phường T3, thành phố B để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoài L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoài L từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với chất ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1207 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 865/GĐMT ngày 16/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 01 bom kim tiêm đã qua sử dụng là tang vật của vụ án

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 09/9/2020 bị cáo Lê Hoài L mua 01 gói giấy bạc chứa chất ma túy của một nam giới tên gọi là “N” (không rõ nhân thân, lai lịch), với giá 200.000 đồng để sử dụng. Sau đó đi đến khu vực Hẻm Đ, đường C3, phường T3, thành phố B để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an phường Tân Lập, thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra phát hiện bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của bị cáo 01 gói giấy bạc chứa chất ma túy, kết luận giám định là ma túy, có khối lượng 0,1257 gam, loại Heroine.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Lê Hoài L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a).....*

c) *Heroin, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.*

.....”.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự quản lý Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, là nguyên nhân trực tiếp gây mất ổn định trị an xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sức khỏe con người, là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV-AIDS, gia tăng các tệ nạn xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người hoàn toàn bình thường về trí lực, buộc phải biết chất ma túy được Nhà nước thống nhất quản lý, mọi hành vi mua bán, sử dụng, tàng trữ trái phép đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng là 0,1257 gam, loại Heroine để sử dụng. Vì vậy, bị cáo hoàn toàn phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 28/10/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại Bản án số 326/2015/HSST. Ngày 02/02/2018 chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Trong tình hình hiện nay, tình trạng sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy ngày một gia tăng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhiều gia đình, kéo theo các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Hoài L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn gốc ma túy bị cáo khai nhận mua của một người nam giới tên thường gọi là “N” và người cho bị cáo mượn điện thoại để gọi mua ma túy. Hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của các đối tượng này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi của “N” và đối tượng nêu trên ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với: 0,1207 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 865/GĐMT ngày 16/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 01 chiếc bơm kim tiêm đã qua sử dụng là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Hoài L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoài L (Tên gọi khác: B) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Hoài L (Tên gọi khác: B) 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 09/9/2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy gồm: 0,1207 gam ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 865/GĐMT ngày 16/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và 01 chiếc bơm kim tiêm đã qua sử dụng là tang vật của vụ án.

*(Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an TP. Buôn Ma Thuột với Chi cục thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột).*

- Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Hoài L phải chịu 200.000<sup>d</sup> (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh; TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. BMT, tỉnh Đắk Lắk;
- CA TP. BMT;
- THAHS; CCTHADS TP. BMT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Trần Đại Minh**

